

Thách thức đối với thanh niên ven đô Thành phố Hồ Chí Minh - điển cứu tại quận ven Bình Tân

- Ngô Thị Thu Trang
- Châu Thị Thu Thủy

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

TÓM TẮT:

Đô thị hóa là một xu thế tất yếu của các nước đang phát triển, Việt Nam đang diễn ra quá trình đô thị hóa mạnh mẽ nhất là những thành phố lớn như Thủ đô Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh (TP. HCM). TP. HCM thu hút phần lớn thanh niên từ các tỉnh thành khác về làm việc trong các khu công nghiệp, khu chế xuất đặt ở vùng ven đô thành phố. Sự gia tăng dân số cùng với nhu cầu dịch vụ tăng cao thúc đẩy sự mở rộng diện tích đất đô thị. Trong đó khu vực ven đô phát triển nhanh và mang tính chất tự phát đã tạo nên một bộ mặt riêng biệt của khu vực chuyển đổi giữa nông thôn lên đô thị. Lối sống khu vực ven đô thay đổi nhanh trong quá trình đô thị hóa, nhất là những thách thức về phương diện lối sống cho thanh niên ven đô. Nhìn từ góc độ địa lý, tác giả tiếp cận sự chuyển đổi lối sống thanh niên ven đô

thuộc ba nhóm dân cư trên địa bàn nghiên cứu gồm: Nhóm dân có quyền sở hữu đất đai cư trú lâu đời tại địa phương, nhóm dân thuê trọ (tìm thấy ở khu vực dân cư lâu đời và khu vực phát triển tự phát), và nhóm dân cư mới có sở hữu đất đai (cư trú trong những khu quy hoạch theo chương trình dự án). Với những phương pháp tiếp cận khác nhau trên cơ sở phỏng vấn sâu (45 mẫu), bảng hỏi (304 mẫu) và quan sát thực tế có sự tham gia tại Quận ven Bình Tân – một trong những khu vực ven đô với tốc độ đô thị hóa cao của TP. HCM. Bằng phương pháp nghiên cứu liên ngành trên phương diện xã hội học và địa lý học, cùng với kết quả phân tích phỏng vấn sâu và bảng hỏi, từ đó thể hiện những thách thức của thanh niên ven đô từ môi trường xã hội đến môi trường giáo dục trong gia đình.

Từ khóa: Đô thị hóa, lối sống, ven đô, thách thức, thanh niên

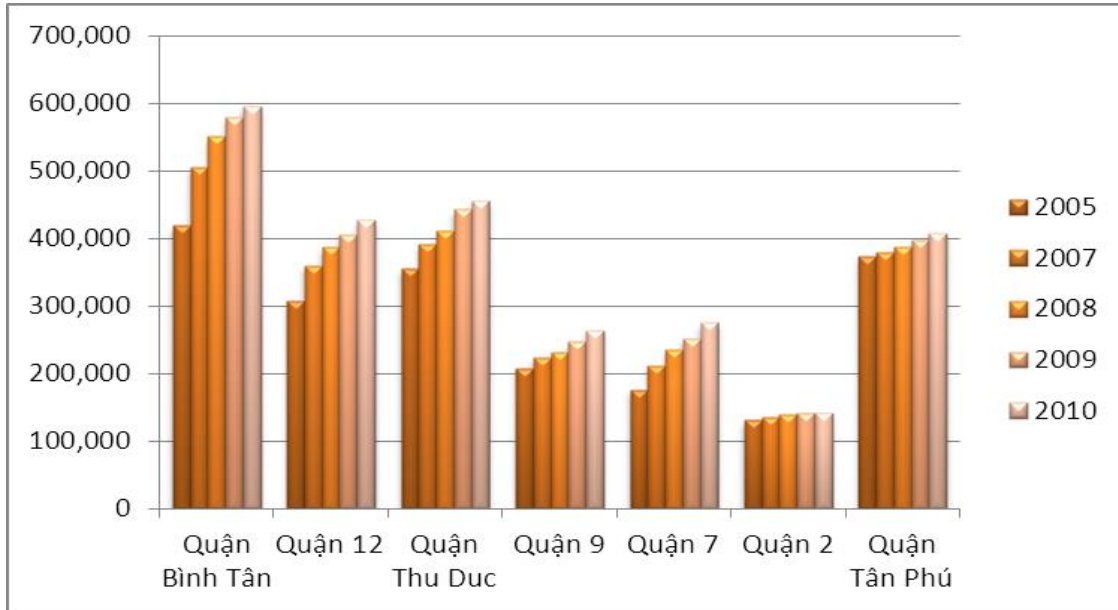
1. Giới thiệu

Hồ Chí Minh đã từng nói: “Một năm khởi đầu từ mùa xuân, một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của dân tộc”. Vai trò và sứ mệnh của tuổi trẻ, của tầng lớp thanh niên là rất quan trọng cho sự phồn vinh của đất nước. Trong xu thế tất yếu của quá trình đô thị hóa hiện tại ở những nước đang phát triển trong đó có Việt Nam, một trong những

quốc gia nằm trong khu vực Đông Nam Á với tốc độ đô thị hóa cao hình thành nên những vùng ven đô phát triển tự phát, diện tích đất đô thị được nói rộng như những vệt dầu loang. Môi trường sống đang thay đổi theo chiều hướng phức tạp tại những quận ven thành phố lớn của Việt Nam như Hà Nội và TP. HCM. Thành phố công nghiệp, năng động,

thu hút hơn hàng triệu dân nhập cư hàng năm, quá trình đô thị hóa của TP. HCM diễn ra mạnh mẽ với sự tăng trưởng dân số và sự thu hẹp dần diện tích

trường hợp điển cứu của đề tài vì đây là quận có tổng dân số và tốc độ tăng trưởng dân số nhanh nhất trong 6 quận mới của thành phố (biểu đồ 1).



Biểu đồ 1. Sự tăng trưởng dân số quận ven Thành phố HCM qua các năm

(Nguồn: Cục thống kê thành phố Hồ Chí Minh năm 2010)

đất đô thị. Tính đến thời điểm hiện tại, theo quản lý hành chính, TP. HCM có tất cả 24 quận huyện. Trong đó, 12 quận nội thị là: 1, 3, 4, 5, 6, 8, 10, 11, Tân Bình, Phú Nhuận, Bình Thạnh, Gò Vấp. Với chủ trương mở rộng đô thị của TP. HCM kể từ năm 1997, thành phố hình thành năm Quận ven gồm: Quận Thủ Đức, Quận 2, Quận 9 được tách ra từ huyện Thủ Đức; Quận 7 được tách ra từ huyện Nhà Bè; Quận 12 tách ra từ huyện Hóc Môn. Đến năm 2003, hai Quận ven mới là Quận Tân Phú được tách ra từ Quận Tân Bình và Quận Bình Tân tách ra từ huyện Bình Chánh. Số còn lại là 5 huyện ngoại thành: Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè và Cần Giờ.

Vùng ven với đặc điểm là vùng chuyển tiếp pha trộn những yếu tố không gian giữa nông thôn và đô thị¹. Chúng tôi chọn địa bàn quận Bình Tân cho

Nơi thể hiện rõ đặc trưng của ba nhóm dân cư: Dân nhập cư, dân tại chỗ và dân cư mới, cả ba nhóm dân cư hòa lẫn trong không gian bán nông, bán thị của khu vực ven đô. Quận Bình Tân mới hình thành năm 2003 cũng có thể được xếp vào vùng ven với diện tích đất nông nghiệp còn khá cao (30% trong tổng diện tích đất tự nhiên).

Bình Tân là một trong những quận ven của TP. HCM với quá trình đô thị hóa tự phát mang đến nỗi lo của những gia đình có con đang ở tuổi thanh niên về vấn đề tệ nạn xã hội. Khi còn làm nông nghiệp thì con cái tham gia vào việc đồng án phụ giúp cha mẹ, hiện nay một số thanh niên ven đô bỏ học, không có công việc trở nên “nhàn cư vi bất thiện”. “(...) nếu không có việc làm, con cái suốt ngày cứ

¹ Ngô Thị Thu Trang, (2014), Périurbanisation et Modernité à Hồ Chí Minh-Ville. Étude du cas de l'arrondissement Bình Tân,

Thèse de Géographie-Aménagement, UPPA, sous la direction de Vincent BERDOULAY, tr.419.

lêu lổng đi chơi, thì có ngày chúng cặp bạn với kẻ xấu”².

Câu hỏi được đặt ra trong bối cảnh đô thị hóa tự phát tại những quận ven đô đó là: Có phải diện tích đất đô thị được mở rộng thì thanh niên phải đổi mặt với những thách thức trong việc thích nghi với điều kiện sống mới? Để trả lời câu hỏi nghiên cứu trên, chúng tôi đã tiến hành khảo sát thực tế. Với phương pháp tiếp cận có sự tham gia, sống và quan sát tại địa bàn nghiên cứu là phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân. Ngoài ra chúng tôi thực hiện 45 mẫu phỏng vấn sâu và 304 bảng hỏi chia đều cho ba nhóm dân cư với ba nhóm đối tượng được phỏng vấn là người già (ngoài độ tuổi lao động), thanh niên và người trong độ tuổi lao động (trừ đối tượng thanh niên). Bằng phương pháp nghiên cứu liên ngành trên phương diện xã hội học, tâm lý học và địa lý học, từ đó chúng tôi cho ra kết quả về những thách thức mà ba nhóm thanh niên ven đô phải đối mặt trong quá trình đô thị hóa.

Nhóm thanh niên thuộc nhóm dân cư mới sống trong những khu vực diện tích đất quy hoạch trong những dự án. Nhóm thanh niên này sống trong những gia đình thuộc tầng lớp trung lưu của xã hội, đến từ khu vực trung tâm TP. HCM hoặc ở những tỉnh thành khác trong nước.

Nhóm thanh niên thứ hai thuộc nhóm dân thuê trọ, họ lên theo gia đình hoặc đơn thân, sống trong những khu thuê trọ. Nhóm thanh niên này nghèo, sống bằng nghề thu nhặt ve chai, bán hàng trên xe đẩy, đi thu mua phế liệu, bán vé số và đi ở thuê hay làm thuê cho những xí nghiệp tại nhà, là công nhân trong những khu công nghiệp. Đối tượng thanh niên nhập cư phong phú về hoạt động kinh tế, có những nhóm thanh niên thuê trọ là đối tượng tệ nạn xã hội.

Nhóm thứ ba là nhóm thanh niên tại chỗ gồm hai nhóm: Nhóm thanh niên thứ nhất trong những gia đình không biết sử dụng hợp lý số tiền đền bù đất,

trở nên nghèo và gặp khó khăn trong việc thích nghi với cuộc sống đô thị; Nhóm thanh niên thứ hai trong những gia đình biết kinh doanh trở nên khá giả và nhanh chóng chuyển đổi từ hoạt động nông nghiệp sang hoạt động phi nông nghiệp. Nhóm thanh niên tại chỗ chịu tác động trực tiếp từ sự thay đổi của môi trường sống nông thôn sang đô thị.

Bài viết sử dụng kết quả chính từ phân tích định tính, và phân tích định lượng nhằm là rõ và bổ sung cho kết quả định tính. Bài viết với những nội dung chính nêu lên những thách thức của thanh niên vùng ven như sau:

- Thách thức từ sự thích nghi với những thay đổi của môi trường xã hội;
- Thách thức từ môi trường giáo dục gia đình;
- Game online và “sống thử” - nét đặc trưng trong lối sống thanh niên ven đô;
- Cảm nhận thực tế của thanh niên thuộc ba nhóm dân cư;
- Nguyên nhân của những thách thức.

2. Lược sử nghiên cứu đề tài thanh niên

Cùng với chủ đề thanh niên là hướng nghiên cứu về giá trị và định hướng giá trị của nhóm thanh niên. Sự biến đổi lối sống của thanh niên đang diễn ra mạnh mẽ là kết quả của quá trình đổi mới và phát triển của đất nước. Bên cạnh những yếu tố tích cực như tính năng động sáng tạo, dám chịu trách nhiệm cá nhân... lối sống của thanh niên Việt Nam hiện nay cũng đang đặt ra nhiều câu hỏi băn khoăn cho các thế hệ đi trước, chẳng hạn như sự ích kỷ vụ lợi, hành động theo sở thích, ít quan tâm đến những người xung quanh mình. Lứa tuổi thanh niên có đặc điểm là: hình thành biểu tượng “cái tôi” có tính hệ thống; hình thành thế giới quan; nảy sinh cảm nhận về “tính chất người lớn” của bản thân³. Tính thiết thực trong định hướng giá trị của thế hệ trẻ ngày nay không chỉ giới hạn ở những đảm bảo về vật chất mà cả những tiến bộ về tinh thần, học vấn và

² Lê Văn Năm và nhóm tác giả, Nông dân ngoại thành thành phố Hồ Chí Minh trong tiến trình đô thị hóa, Nxb. Tổng hợp Tp. HCM, 1997, tr.170.

³ Lê Hương, Một số nét tâm lý đặc trưng của lứa tuổi thanh niên, đề tài nghiên cứu khoa học, 2006.

tay nghề⁴. Thế hệ trẻ cũng có xu hướng độc lập với gia đình sớm hơn trước đây. Văn hóa và lối sống của thanh niên Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế⁵ được xây dựng trên nguyên tắc tiếp cận về văn hóa, lối sống của thanh niên Việt Nam, góp phần nhận diện xu hướng biến đổi trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế hiện nay. Việc định hướng giá trị của thanh niên sinh viên hiện nay⁶ và cơ sở cách tiếp cận tâm lý xã hội trong nét tâm lý đặc trưng về định hướng giá trị của thanh niên hiện nay đã phân chia định hướng giá trị của thanh niên theo cấu trúc: giá trị xã hội và giá trị đối với cuộc sống hàng ngày⁷. Với cách phân chia như vậy đã chỉ ra được nhiều giá trị đã có sự thay đổi so với truyền thống như việc coi trọng yếu tố học vấn, nghề nghiệp, coi trọng tự do cá nhân, ít lệ thuộc vào giáo dục gia đình. Những nghiên cứu trên cho thấy vai trò và tác động của các giá trị bao gồm cả các giá trị truyền thống và hiện đại dưới ảnh hưởng của kinh tế thị trường đến thế hệ trẻ Việt Nam hiện nay. Các nghiên cứu này tập trung làm rõ những mặt chung nhất quy định sự tồn tại của nhân cách và hoạt động sống của thanh niên. Đặc biệt các kết quả nghiên cứu trên đã đưa ra mô hình lý thuyết nghiên cứu đặc trưng định hướng giá trị của thanh niên. Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu trên chủ yếu quan tâm tới hệ thống giá trị đang được hình thành trong thanh niên chứ chưa quan tâm nhiều đến các tác động và biểu hiện của các giá trị truyền thống trong thanh niên hiện nay. Có thể nói nhìn vào dáng vẻ của thanh niên trong một xã hội là có thể biết được hiện trạng của xã hội đó⁸. Thanh niên bao giờ cũng là lực lượng đột phá trong một xã hội trì trệ, là những gì biến động nhiều nhất trong một xã hội

đang biến động. Sự phát triển của một xã hội được đo bằng cường độ hoạt động vốn được tập trung vào các nguồn lực thanh niên của xã hội đó, vào việc phát huy sức sáng tạo của thanh niên và vai trò của gia đình đối với việc giáo dục giá trị truyền thống⁹. Những nghiên cứu không chỉ khẳng định vai trò to lớn trong việc bảo lưu, giáo dục giá trị truyền thống cho thanh niên mà còn đưa ra một số giải pháp tăng cường vai trò của gia đình đối với việc giáo dục giá trị truyền thống cho thanh niên trong điều kiện hiện nay.

Phần lược sử nghiên cứu cho chúng ta biết về những công trình nghiên cứu khoa học nhằm vào cơ sở lý thuyết về hệ thống làm nên giá trị của thanh niên. Chưa có những nghiên cứu khoa học về những thách thức của thanh niên trong quá trình đô thị hóa, nhất là khu vực ven đô, có chăng là những bài báo viết về thực trạng đau lòng của hậu quả từ đô thị hóa đến sự tha hoá nhân cách thanh niên. Chúng ta dễ bắt gặp hình ảnh thanh niên địa phương tại những khu vực ven đô sống bằng tiền bán đất của gia đình, tiêu xài phung phí và trở lại cuộc sống nghèo không đất canh tác, không nghề nghiệp, dễ hình thành nên những nhóm tệ nạn xã hội¹⁰. Nhiều hộ nông dân mất đất xa vào cuộc sống cơ cực. Tiền đền bù đất trở thành hiểm họa đe dọa cuộc sống gia đình vùng ven là điều kiện cho các đối tượng là thanh niên tại chỗ ăn chơi, cờ bạc và trở thành đối tượng tệ nạn xã hội lúc nào không hay biết. Một số thanh niên bỏ học giữa chừng và trở nên thất nghiệp¹¹. Điềm qua một số báo chí viết về thanh niên ven đô, chúng ta có thể thấy những thông tin và hình ảnh người thanh niên bị tha hoá về nhân cách trong cách tiếp cận với môi trường sống thay đổi hiện đại và đầy thách thức.

⁴ Đỗ Long, Định hướng giá trị và sự phát triển của thế hệ trẻ, đề tài nghiên cứu khoa học, 2006.

⁵ Phạm Hồng Tung, văn hóa và lối sống của thanh niên Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, 2010.

⁶ Đỗ Ngọc Hà, Định hướng giá trị của thanh niên sinh viên hiện nay, luận án tiến sĩ, 2002.

⁷ Đỗ Ngọc Hà, Một số nét tâm lý đặc trưng về định hướng giá trị của thanh niên hiện nay, đề tài nghiên cứu khoa học, 2006.

⁸ Đặng Cảnh Khanh, Xã hội học thanh niên, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006.

⁹ Đặng Cảnh Khanh, Gia đình, trẻ em và sự kế thừa các giá trị truyền thống, Nxb Lao động xã hội, Hà Nội, 2003.

¹⁰ <http://www.baomoi.com/Bi-chong-hanh-ha-con-quay-lung-vi-mieng-dat-huong-hoa/139/8875697.epi>

¹¹ <http://tuoitre.vn/Nhip-song-tre/444068/Thanh-nien-that-nghiep-%E2%80%9Cdanh-bong-duong-lang%E2%80%9D.html>

Bài viết của nhóm tác giả trên cơ sở nghiên cứu khoa học đã nêu lên được thực trạng lối sống qua những diễn biến thích tự khẳng định mình của thanh niên thuộc ba nhóm dân cư trong địa bàn cư trú ven đô. Những vấn nạn trong môi trường sống chuyển đổi từ nông thôn lên đô thị. Những nguyên nhân dẫn đến những tiêu cực trong thanh niên vùng ven hiện tại. Nhóm tác giả nêu lên nhận định từ thực tiễn của những người già nhận xét về thanh niên tại địa bàn điển cứu. Những băn khoăn của các bậc cha mẹ nghĩ về con em mình và cách ứng phó của họ dựa trên hệ thống các giá trị mà họ đặt ra để bao bọc, quản lý con cái trước những cạm bẫy ngoài xã hội.

3. Tuổi thanh niên

Để tìm hiểu rõ hơn về đối tượng nghiên cứu, chúng tôi xin đưa ra một số tiêu chí về tuổi thanh niên, từ đó xác định lứa tuổi phù hợp với mục tiêu nghiên cứu mà chúng tôi nhắm đến.

Hiện tại việc xác định tuổi thanh niên chưa được thống nhất, theo Luật Thanh niên được thông qua vào ngày 29/11/2005 tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XI và được Chủ tịch nước công bố tại lệnh số 24/2005/L/CTN ngày 09/12/2005 thì độ tuổi của thanh niên là từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi¹². Trên thế giới, các nước cũng có quy định về độ tuổi thanh niên khác nhau: nhiều nước quy định từ 18 đến 24 tuổi hoặc 15-24 tuổi, một số nước quy định từ 15-30 tuổi, có nước quy định tuổi “trần” của thanh niên là 29 tuổi (Trung Quốc) hoặc 35 tuổi (Bangladesh), thậm chí tới 40 tuổi (Malaysia). Như vậy có thể thấy rằng độ tuổi thanh niên còn được quy định rất khác nhau giữa các nước trên thế giới. Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) thanh niên trẻ là lứa tuổi 19-24 tuổi. Chương trình Sức khỏe sinh sản/Sức khỏe tình dục vị thành niên-thanh niên của khối Liên minh châu Âu (EU) và Quỹ Dân số Liên Hiệp Quốc (UNFPA) lấy độ tuổi 15-24 tuổi¹³. Nhóm tác

giả quyết định sử dụng tiêu chí tuổi thanh niên của Liên Hiệp Quốc (UNFPA) vì đây là lứa tuổi nhóm nghiên cứu nhận thấy phù hợp với nội dung nghiên cứu của đề tài. Ngoài ra nhóm tuổi này phần lớn còn nằm trong khuôn khổ quản lý của gia đình, nhóm tuổi dễ dàng cho việc khai thác thông tin từ những thách thức qua sự thích nghi với môi trường xã hội và môi trường giáo dục gia đình mà nội dung đề tài quan tâm.

Ngoài tiêu chí độ tuổi, nhóm xã hội - dân cư “thanh niên” còn có thể được chia thành các tiểu nhóm khác nhau, như thanh niên thành thị, thanh niên nông thôn (nếu lấy địa bàn cư trú làm tiêu chí phân biệt), hay thanh niên công nhân, thanh niên hoạt động dịch vụ hoặc thanh niên là học sinh, sinh viên (nếu lấy tiêu chí nghề nghiệp phân biệt)... Ngoài ra, các yếu tố khác như tộc người, tôn giáo, giới tính, giàu - nghèo... cũng có thể được coi là tiêu chí để phân biệt các tiểu nhóm trong nhóm lớn “thanh niên”. Cái chung, cái thống nhất căn bản nhất của “thanh niên” chính là ở tuổi trẻ, ở độ tuổi “thanh niên” của tất cả các thành viên. Trong cuộc đời của mỗi con người thì tuổi thanh niên có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Xét từ góc độ tâm - sinh lý thì đây là giai đoạn con người chuyển biến từ một đứa trẻ thành một người trưởng thành với sự hoàn thiện cơ thể về mặt sinh học và những chuyển biến về tâm - sinh lý, tình cảm rất điển hình của “tuổi dậy thì”. Xét từ góc độ “con người - xã hội” thì tuổi thanh niên chính là giai đoạn mỗi con người chuẩn bị hành trang cho toàn bộ cuộc đời mình: học vấn, nghề nghiệp, thử nghiệm và lựa chọn văn hóa, kinh nghiệm, lối sống trên cơ sở định hình dần hệ giá trị của riêng mình. Nhìn chung tuổi thanh niên là nhóm tuổi “động”¹⁴. Thanh niên là lứa tuổi thích “tự khẳng định mình”, ôm ấp nhiều ước mơ và hoài bão, tuy nhiên đây cũng là lứa tuổi dễ “sa ngã” nếu như không được dạy dỗ và có định hướng tốt về

¹² Luật Thanh niên số 53/2005/QH11 của Quốc hội.

¹³ UNFPA-United Nations population Fund(, State of world population) 2003.

¹⁴ Phạm Hồng Tung, văn hóa và lối sống của thanh niên Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, 2010.

nghề nghiệp tương lai. Trong điều kiện và môi trường sống thay đổi, nhóm đối tượng này “choáng ngợp” trước những xa hoa, vội vã của cuộc sống đô thị, họ thích nghi với cuộc sống mới theo hai hướng: hoặc sống khép mình và chấp nhận những giá trị đạo đức truyền thống hoặc bị cuốn theo dòng chảy của cuộc sống đô thị với những thay đổi trong chính bản thân những đối tượng thanh niên mà họ cho rằng là “hiện đại” trong môi trường sống đô thị.

Nhận định về thanh niên tại địa bàn điển cứu, thách thức thanh niên phải gánh chịu “*Hiện nay văn hóa phim ảnh, cuộc sống xã hội tác động cho nên thanh niên Việt Nam cũng bị ảnh hưởng. Thanh niên vừa ra từ trường đi ra khỏi cổng mà nói năng thô tục, chủ đi đón con gái chủ biết, con bé học lớp 11 thì bạn bè nó cũng tầm đó thôi. Vừa ra khỏi lớp là chửi thề, nói không giống ai hết. Mà không chỉ có con trai, con gái cũng vậy, nghe nhiều câu chủ thấy choáng mà (...). Suy nghĩ của bọn trẻ bây giờ khác lắm, không biết đâu mà lần. Nó được tiếp cận nhiều thông tin, báo chí, phim ảnh, từ bạn bè nó nên nó học mau lắm, mình làm cha làm mẹ lo làm ăn tối ngày thời gian đâu mà kiểm soát*”¹⁵. Một nhận định khác của Cô T., phụ nữ về hưu thuộc nhóm dân tại chỗ “*Thanh niên chúng nó sống đua đòi chơi bời, gắp đũa hiểu biết người lớn nói chúng nó nghe, đũa nào không hiểu biết chúng nó chửi lại mình luôn ấy chứ (...). Tôi nghĩ giáo dục giới trẻ bây giờ cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội để chúng nó không đi lệch đường. Tình trạng trẻ chửi tục, chửi thề xuất hiện rất nhiều, giới trẻ chúng nó học cái xấu nhanh lắm. Do ảnh hưởng của phim ảnh, trò chơi trên game, có đũa nghiện chơi game đến mức chơi thâu đêm, về phòng trọ không ai mở cửa cho chúng nó ngủ luôn ngoài đường. Xem phim Hồng Kông rồi bắt chước bạo lực, đi xe máy trong các con hẻm nhỏ mà rồ ga chạy bán sống bán chết*”¹⁶. Từ những

nhận định nêu trên của các mẫu phỏng vấn cho thấy sự xuống cấp về nhân cách của một số thanh niên là do sự tiếp cận với môi trường sống phức tạp của khu vực ven đô. Trước tình hình đó, những đối tượng là cha mẹ đã làm gì để tránh cho cái của họ nhiễm những mặt xấu ngoài xã hội. Và người chịu ảnh hưởng trực tiếp từ môi trường sống phức tạp và từ những ứng phó của cha mẹ, sự quản lý của gia đình đối với con cái chính là những đối tượng thanh niên. Chúng ta cùng nhau tìm hiểu những thách thức của thanh niên ven đô thể hiện qua sự thích nghi từ những thay đổi của môi trường xã hội, từ môi trường giáo dục con cái trong gia đình hay từ việc sống chung trước hôn nhân.

4. Những thách thức của thanh niên ven đô

4.1. Thách thức từ sự thích nghi với những thay đổi của môi trường xã hội

Cuộc sống năng động trong môi trường đô thị tạo nhiều cơ hội cho những thanh niên biết phấn đấu và tự khẳng định mình “*Tôi thấy tuổi trẻ bây giờ sướng hơn chúng tôi ngày xưa nhiều lắm. Được sống trong môi trường tốt tâm hơn nhiều, tiếp cận mọi phương tiện dễ dàng hơn*”¹⁷. Tuy nhiên môi trường năng động, hiện đại trong cuộc sống đô thị cũng chính là con dao hai lưỡi dễ đưa đẩy đối tượng thanh niên, nhóm đối tượng thích khẳng định mình rơi vào những cạm bẫy xấu của xã hội trở thành những đối tượng hư hỏng. Từ thực tế của quá trình đô thị hóa nhanh và tự phát tại khu vực ven đô tại địa bàn điển cứu, nhóm tác giả nhận thấy:

Quá trình đô thị hoá của quận Bình Tân diễn ra trước khi được tách ra từ huyện Bình Chánh vào năm 2003, với quá trình đô thị hoá tự phát cao, vấn đề về tệ nạn xã hội cũng cao. Trong kết quả trả lời của 304 bảng hỏi khi hỏi về sự lo ngại của họ trong môi trường sống hiện tại có đến 50,7% lo ngại về vấn đề tệ nạn xã hội, chiếm tỉ lệ cao nhất so với sự lo ngại của họ về rác thải (30,5%) hay ngập lụt (18,8%).

¹⁵ L.V.L., mẫu phỏng vấn số 3, là người về hưu thuộc nhóm dân cư tại chỗ.

¹⁶ N.T.T., mẫu phỏng vấn số 1, là người về hưu và thuộc nhóm dân cư tại chỗ.

¹⁷ P.T.T., mẫu phỏng vấn số 8, là người về hưu thuộc nhóm dân cư mới.

Trong địa bàn quận, phường điển cứu Bình Trị Đông B được mệnh danh là “Khu tiểu Hồng Kông”. Trên địa bàn quận có hơn 2300 cơ sở kinh doanh, dịch vụ, quán ăn, quán bar, quán nhậu... có biểu hiện tệ nạn xã hội tập trung nhiều nhất tại khu vực tên lửa và những con đường xương cá như đường số 1, số 5, số 7¹⁸. Chúng ta dễ dàng bắt gặp nhiều đối tượng là thanh niên cả nam và nữ ngồi “lai rai” trong những quán nhậu. Nếu như ta cho rằng lứa tuổi thanh niên là lứa tuổi nhiều hoài bão và ước mơ thì trên địa bàn quận ven nhiều đối tượng trong lứa tuổi này đã và đang phí tuổi thanh xuân của mình cho những “cuộc chơi”. “*Bác đi siêu thị thấy mấy đứa còn nhỏ, khoảng 13, 14 tuổi mà chờ nhau ôm tình tứ lắm, con nít bây giờ không dạy là hư hết, ở đây phức tạp hơn không như ở quê vì ở đây có nhiều quán nhậu, vũ trường, quán cà phê ôm, quán game nên học sinh hay trốn học để cập bờ hoặc đi chơi. Chung quanh khu này không có sân chơi chung cho bọn trẻ, không có sân đá bóng hay chơi thể thao, công viên thì phải đi ra đến vòng quay Phú Lâm mới có nên bọn trẻ thường hay cập bờ đi chơi hay tụ tập bạn bè chơi game, đến vũ trường mà nơi đó phức tạp lắm*”¹⁹. Môi trường xã hội thay đổi với những dịch vụ giải trí không lành mạnh từ những tiệm game online, vũ trường, quán nhậu, khách sạn, những khu vui chơi kích thích sự tò mò và đầy sức hấp dẫn.

Bảng 1. Lo ngại của người dân về môi trường sống

Vấn đề môi trường	Rác	Ngập lụt	Tệ nạn xã hội
Nhóm dân cư			
Dân tại chỗ	8.8%	7.9%	18.6%
Dân thuê trọ	7.4%	8.6%	15.0%
Dân cư mới	14.3%	2.4%	17.1%
Tổng số	30.5%	18.8%	50.7%

¹⁸ Báo cáo về tình hình kinh tế -Xã hội của UBND Quận Bình Tân năm 2013.

¹⁹ T.M.T., Mẫu phỏng vấn số 4, người cao tuổi thuộc nhóm dân cư tại chỗ.



(Nguồn: Kết quả xử lý bảng hỏi điều tra năm 2012)

Từ cuộc sống nông thôn lên đô thị, giá đất tăng cao, không tạo được sân chơi cho các em thanh niên. Nhóm tác giả quan sát tại địa bàn nhận thấy rằng những khoản đất trống hay còn gọi là “quy hoạch treo” trong kế hoạch xây dựng công viên đã không được thực hiện với lý do “*Chủ dự án chưa giao đất cho ủy ban nhân dân quận và quận chưa giao xuống cho địa phương thực hiện xây dựng công viên hay khu thể thao*”²⁰. Thay vì là sân chơi công cộng, thay vào đó là cỏ mọc khắp nơi. Có những sân chơi thể thao được trang bị thì lại là những sân chơi tư nhân vào phải trả tiền, thanh niên không có điều kiện tiếp cận. Nhóm thanh niên muốn chơi bóng đá, họ phải chọn những con đường trống hay những khu rất trống, tự giăng khung thành đá bóng, những khoảng đất trống đầy lại nguy hiểm vì không được quy hoạch dành cho vui chơi mà là đường lưu thông của xe hay những nơi lấp đầy cỏ dại với những ống tiêu ma túy được vút lại.

Những khu đất trống đầy cỏ dại và những hẻm phố tối tăm là nơi thuận lợi cho việc tiêm chích ma túy. Môi trường sống không thuận lợi cho đối tượng thanh niên học hỏi và phát huy tuổi trẻ mà ngược lại là những thách thức cho việc tiếp cận và hình thành nhận thức và hành vi của đối tượng thanh niên. Nhân cách của thanh niên vùng ven được hình thành từ những tiếp cận với cuộc sống

²⁰ Phỏng vấn sâu chủ tịch UBND phường Bình Trị Đông B.

ngoài xã hội và vai trò giáo dục con cái của gia đình. Sau đây là thực trạng giáo dục con cái trong gia đình nhóm tác giả thu thập được qua kết quả phỏng vấn sâu và bảng hỏi.

4.2. Thách thức từ môi trường giáo dục con cái trong gia đình

Môi trường xã hội thay đổi thì vai trò của gia đình càng được nâng cao trong việc giáo dục con cái. Vấn đề thách thức của thanh niên cũng có một phần từ cách giáo dục con cái trong gia đình, nếu như việc giáo dục con cái vùng nông thôn có thể đơn giản hơn cho những bậc cha mẹ là những người nông dân thì trong môi trường đô thị đòi hỏi các bậc cha mẹ phải có kiến thức, phải nắm bắt được những thay đổi ngoài xã hội để kết hợp cho việc giáo dục con cái được hiệu quả. “Các cháu đi học, ba mẹ nó đưa đón bằng xe Honda, bây giờ dạy cháu khó lắm vì ở đây Bác thấy tụi nó hư hỏng nhiều, có đứa đâm chết nhau vì tranh giành bạn gái, hay học sinh nữ đánh nhau cũng vì tranh giành bạn trai (...). Trong nhà mình cũng dạy bảo mấy đứa nhỏ chứ, nó nói gì không phải mình chỉnh nó liền, nói nó nghe, cháu nói sai mình chặn liền “con không được nghe theo mấy người xấu đó” còn nhỏ dễ uốn, cây măng dễ uốn, cây tre già khó uốn. Trong nhà mà nghiêm khắc nó cũng dễ chừng hơn”²¹.

Việc giáo dục con cái trong gia đình phải được thực hiện từ nhỏ. Suy ngẫm về việc giáo dục con cái trong gia đình mới thấy được rằng khi người già có vai trò quyết định trong gia đình và họ là tấm gương cho con cháu noi theo nên vấn đề giáo dục con cháu trong gia đình được dễ dàng hơn. Trong khu vực đô thị người già chỉ với vai trò cố vấn, ông bà không có tiếng nói với con cháu mà chủ yếu là trực tiếp từ cha mẹ, nhưng cha mẹ lại bận lo kiếm sống nên giới trẻ sống theo cách của mình. Nếu như quan niệm xưa kia là “con hư tại mẹ” vì người phụ nữ với vai trò chăm sóc gia đình và con cái, gần

gũi, nuông chiều con cái nên con cái trở nên hư hỏng thì câu nói trên là đúng. Tuy nhiên bây giờ quan niệm đó không còn hợp lý nữa vì vai trò người phụ nữ trong cuộc sống đô thị đã thay đổi, cả chồng và vợ đều phải kiếm tiền để chi tiêu trong gia đình. Vai trò giáo dục con cái trong gia đình hiện tại đều là của cả cha lẫn mẹ.

Trong một xã hội biến chuyển của vùng ven từ cuộc sống nông thôn lên cuộc sống đô thị việc giáo dục con cái trong gia đình càng khó khăn hơn, vì môi trường xã hội bán nông, bán đô phức tạp với nhiều cám dỗ xấu cho thanh niên: “*Tui thấy khi xưa con cái tui có cần theo dõi giám sát gì nhiều như bây giờ đâu (...). Cháu tui bây giờ thì cha mẹ nó không dám rời nửa bước, đi học phải đưa đi, đón về vì năm ngoài nó học lớp 10 ba mẹ nó cho tự đi học bằng xe đạp thì lại tụ tập bạn bè đi chơi không đi học, đánh nhau trong lớp, kết quả học giảm sút, Cô giáo gửi thư về đến nhà. Ba mẹ nó la cho một trận rồi kiểm kẹp đến giờ luôn. Ngày nào tui nó bận việc không đưa đón được thì phải thuê xe đa ôm là người quen gần nhà đưa đón. Bởi vậy tui thấy bây giờ giáo dục con cái thì gia đình đóng vai trò quan trọng lắm không như hồi xưa nữa, nuôi dạy một đứa con như bây giờ khó khăn gấp nhiều lần khi xưa*”²².

Thanh niên ngày nay có xu thế độc lập và phát triển theo trào lưu, một số thanh niên tách khỏi gia đình để tham gia vào nhóm bạn chơi. Sự kiểm soát của gia đình dù chặt chẽ nhưng vẫn có những lúc con cái lừa dối gia đình để được đi chơi. “*Có một giai đoạn con trai lớn của tôi cứ nói với tôi là đi học nhóm gần đây, có lần đi làm về tôi bắt gặp con trai tôi ngồi đánh bài cùng nhiều người, tôi bảo con về la cho một trận, bây giờ mỗi lần đi đâu tôi phải kiểm soát dữ lắm, tuổi này dễ hư lắm, hay theo bạn bè*”²³. Tồn tại trong nhóm dân cư mới và dân cư tại chỗ, cha mẹ là những người lo đi làm kiếm tiền,

²¹ T.M.T., mẫu phỏng vấn số 4, người cao tuổi thuộc nhóm dân cư tại chỗ.

²² N.T.S., mẫu phỏng vấn số 42, người cao tuổi thuộc nhóm dân cư tại chỗ.

²³ P.T.T.N., mẫu phỏng vấn số 39, người trong độ tuổi lao động thuộc nhóm dân cư mới.

không chú ý đến con cái họ, những đối tượng thanh niên trong những gia đình này con cái được chu cấp tiền nhưng không được kiểm soát, nhóm đối tượng thanh niên này sẵn sàng trả tiền cho những cuộc vui chơi thâu đêm hoặc tụ tập các nhóm bạn bè và tiêu tiền, nhóm đối tượng này dễ bị trở thành những tội phạm xã hội. “Nhà bà bạn tui gần đây, hai vợ chồng giàu lắm nhưng cứ lo làm suốt không có thời gian theo dõi con cái, cứ cho tiền con tiêu xài bây giờ mới biết là con bị nghiện nên đưa đi đập đá rồi (...). Thanh niên bây giờ cũng có nhiều thành phần phức tạp lắm, tui thấy tụi nó chớ ba, chớ tư hoài, không đội mũ bảo hiểm chạy xe máy loảng ngoảng; tóc nhuộm vàng, nhuộm đỏ, chỉ cần có một va chạm, mâu thuẫn nhỏ là hùng hổ rút dao, dùng bạo lực để nói chuyện phải quấy”²⁴. Có phải những nhóm thanh niên trở thành những tệ nạn xã hội là do từ môi trường giáo dục con cái trong gia đình hay do những “cám dỗ” ngoài xã hội. Cha mẹ lo kiểm tiền không có thời gian chăm sóc hay quan tâm đến con cái, có những gia đình cho tiền con và không biết con sử dụng đồng tiền đó như thế nào? Tiền giúp cho con cái có điều kiện tiếp xúc với những cám dỗ hơn.

Môi trường sống hiện đại đòi hỏi cha mẹ phải có những kiến thức nhất định trong việc giáo dục con cái để tránh những mâu thuẫn có thể gặp như sau:

Cha mẹ sợ con vướng vào chuyên tình cảm yêu đương trai gái sớm, game online hay nặng hơn là hút chích ma túy rồi bỏ dở việc học hành trong khi đó lứa tuổi thanh niên lại thích khám phá, tò mò và thích tiếp cận cái mới và nhất là thích khẳng định mình. Một số đối tượng muốn bắt chước bạn bè có bạn trai, bạn gái sớm, hoặc sống với nhau trước hôn nhân. Một số khác lại tìm thấy sức mạnh trong thế giới ảo bằng những trò game online, thích thử một lần cho biết “ma túy là gì?” rồi “lún” sâu vào cám dỗ của ma túy lúc nào không hay, không tiền mua

thuốc thì sinh ra tệ nạn xã hội trộm cướp, ma túy, mại dâm.

Khi biết con yêu hay có những dấu hiệu hư hỏng cha mẹ thường lo lắng, theo dõi, kiểm soát trong khi đó con cái muốn được tự do nên bực bội vì sự kiểm soát của cha mẹ. “Nhận được những tin nhắn trong điện thoại của con mà tôi ngỡ ngàng, con tôi mới lớp 11 thôi mà nhắn tin yêu đương, gọi nhau ông xã, bà xã với những từ viết tắt, tôi đọc đôi lúc không hiểu nổi, gần đây con tôi hay xin đi chơi nhiều, có bạn đến rước nhưng tôi cũng lo lắng vì không biết nó có tụ tập bạn bè chơi bời, bỏ học”²⁵.

Cha mẹ biết rõ sự nguy hiểm của những cám dỗ nên nhắc nhở, khuyên can nhiều lúc cảm đoán nhưng các em nghĩ mình đã khôn lớn và trưởng thành không cần sự nhắc nhở của cha mẹ.

Cha mẹ thường đặt giới hạn với con cái, đôi lúc là những hình phạt rất hà khắc nhưng khi đã vướng vào những cám dỗ thì rất khó tìm lại được sự “thăng bằng”.

Những mâu thuẫn trên còn xuất phát từ cha mẹ chưa thể là bạn của con cái để lắng nghe và chia sẻ những tâm tư, nguyện vọng của con cái nhất là những đối tượng thanh niên.

Mặt khác môi trường sống phức tạp vùng ven đô. Cha mẹ lo lắng những ảnh hưởng xấu ngoài xã hội tác động đến con cái mình. Họ tiến hành kiểm soát con cái rất chặt chẽ, lịch đi học, đi chơi, đối tượng giao lưu với bạn bè... nhưng cũng không thể “nhốt” con mình mãi trong nhà mà không cho tiếp xúc ngoài xã hội, nhất là khi cả cha và mẹ đều đi làm thì rất khó kiểm soát con mình: “Con trai tôi không lo học hành, cứ đi chơi với bạn bè, khuyên mãi vẫn không được, nhất là cháu nó ghiền game lắm, vợ chồng tôi cũng bận lo đi làm để kiếm sống đâu thể theo dõi nó mãi được, bây giờ thì tui tui đành chịu, cũng không biết quản lý thế nào, cũng không thể

²⁴ N.T.T., mẫu phỏng vấn số 5, người trong độ tuổi lao động thuộc nhóm dân cư mới.

²⁵ Đ.T.P., mẫu phỏng vấn số 27, người trong độ tuổi lao động thuộc nhóm dân cư mới.

khóa cửa chốt con trong nhà khi vợ chồng tôi đi làm”²⁶.

Trong những gia đình thuộc nhóm dân tại chỗ, thanh niên rơi vào hai trường hợp trên: Trong những gia đình có điều kiện kinh tế, học thức, hệ thống giá trị họ đặt ra là “*vấn đề học thức*”. Ngược lại trong những gia đình mà giá trị của họ là “*sự hưởng thụ do số tiền giàu lên nhờ đất*”, họ rơi vào tình trạng thất nghiệp, ăn chơi lêu lổng.

Nhóm dân cư mới là những đối tượng sống trong khu dự án, thuộc tầng lớp trung lưu, cuộc sống khép kín hơn những đối tượng khác. Nhóm đối tượng này quản lý con cái của họ chặt chẽ hơn nhóm dân tại chỗ và dân thuê trọ. Họ ưu tiên trước nhất việc học cho con cái, hằng ngày họ đưa con đi và đón con về, buổi tối cho con đi học võ, học nhạc thay vì tham gia vào những trò chơi giải trí, đến cấp 3 thì phải đi học thêm buổi tối để bổ sung kiến thức cho những môn thi đại học. Nhóm đối tượng này kiểm soát nhóm bạn chơi của con cái họ, giá trị mà họ đặt ra cho con cái họ là “*thi đậu đại học*”. Có nhiều trường hợp con cái trong những gia đình này không có hoặc có rất ít bạn bè, một thanh niên nhóm tác giả đã phỏng vấn, thuộc nhóm dân cư mới, em lên TP. HCM đã được 10 năm, nhưng khi nhắc về bạn bè ở đây, trong địa bàn cư trú em đã trả lời “*Ở đây em không có bạn thân, chỉ là những bạn học trong lớp thôi, cha mẹ em kiểm soát chặt chẽ lắm và hứa sẽ cho em tự do khi nào em đậu đại học*”²⁷. Đ. sống trong gia đình thuộc tầng lớp trung lưu cha mẹ là công chức, hằng ngày phải vào trung tâm làm việc, gia đình này mua đất và xây nhà trong khu dân cư quy hoạch này đã được 10 năm. Ba mẹ Đ. là hình ảnh điển hình của những cặp vợ chồng trẻ tận dụng giá đất vùng ven thấp hơn khu vực trung tâm để mua đất xây nhà. Ba mẹ Đ. nhận thấy được những nguy hiểm về tệ nạn xã hội và sự hư hỏng của thanh niên ngoài xã hội nên họ quản lý

kĩ con cái mình, hằng ngày hai vợ chồng phải thuê người đưa đón con đi học. Đây là cách chăm sóc con mình của phần đông gia đình lo ngại về những phức tạp ngoài xã hội và để tránh con cái tụ tập bạn bè.

Ngược lại với những đối tượng thanh niên trong nhóm dân cư mới, nhóm thanh niên trong những khu nhà trọ thường được tự do vì họ lên thành phố kiếm sống và cha mẹ của họ ở quê, hoặc nếu họ sống theo gia đình trong những khu trọ thì họ cũng phải lo kiếm sống. Giá trị mà cha mẹ đặt ra cho những đối tượng thanh niên này là “*kiếm tiền nhằm cải thiện điều kiện sống trong gia đình*”. Nhóm đối tượng thanh niên này thường phải bỏ học sớm vì nhiều nguyên nhân khác nhau. Vùng ven đô với nhiều khu thuê trọ, nhóm thanh niên này có điều kiện để “*sống thử*”, phần đông làm việc tại những khu công nghiệp và trong lĩnh vực nghề tự do. Họ là những đối tượng không thích cuộc sống miền quê với nghề nông hay chính những khó khăn về kinh tế, thiên tai nên họ quyết định lên thành phố lập nghiệp. Tuy nhiên cũng có những đối tượng thành công nhưng cũng có những đối tượng rơi vào nghiện game, trộm cướp, “*sống thử*”.

Nhìn chung việc giáo dục con cái dựa trên hệ thống giá trị mà mỗi gia đình đặt ra cho con cái họ. Ba nhóm dân cư thể hiện cách giáo dục con cái cũng như họ đặt ra những giá trị khác nhau cho con cái họ. Tuy nhiên trong môi trường thay đổi từ lối sống nông thôn sang lối sống đô thị thì giáo dục con cái phải là sự kết hợp của cả gia đình và xã hội.

Bảng 2. Môi trường giáo dục con cái

MT Giáo dục con cái	Số bảng hỏi đồng ý	Tỷ lệ phần trăm
Gia đình	82	27%
Xã hội	6	2.0%
Gia đình và xã hội	209	68.8%
Tổng số	304	100%

(Nguồn: Kết quả xử lý bảng hỏi điều tra năm 2012)

²⁶ T.T.L., mẫu phỏng vấn số 40, người trong độ tuổi lao động thuộc nhóm dân cư tại chỗ.

²⁷ N.T.Đ., mẫu phỏng vấn số 18, thanh niên thuộc nhóm dân cư mới.

Theo bảng kết quả điều tra trên cho thấy gần 70% mẫu phỏng vấn cho rằng cần có sự kết hợp của gia đình và xã hội trong giáo dục con cái.

4.3. Game online và “sống thử” – nét đặc trưng trong lối sống thanh niên ven đô

4.3.1. Game online – thú tiêu khiển của thanh niên

Thanh niên là lứa tuổi phát triển về thể chất và dần dần hoàn chỉnh về nhân cách, ở lứa tuổi này các em cần đến trường, tiếp cận với công nghệ thông tin. Thay vì đến trường, các em lại trốn học để “nghiện” game, trò chơi game bạo lực như: *Giành lại miền đất hứa, Võ lâm truyền kỳ, Con đường đế vương* hay *Cao bồi không gian...* lôi cuốn các em trở thành những “con nghiện”.

Về mặt lý thuyết, game online là một trò chơi, nên cái lợi của nó là giúp người chơi có thêm cách thức tiêu khiển trong cuộc sống công nghiệp. Bên cạnh đó, thế giới game online rất cuốn hút vì nó tạo ra một cộng đồng văn hoá không biên giới đầy hấp dẫn. Loại hình giải trí này có thể giúp người chơi giao lưu, kết bạn với những người chơi khác. Khi tham gia vào trò chơi, người chơi có cảm giác mình thực sự vào cuộc, được đóng vai các nhân vật có tính cách đặc biệt, được làm những công việc phi thường. Các nhân vật trong thế giới ảo cũng có thể bày tỏ sự đồng cảm với các sự kiện xảy ra trong thế giới thật của game thủ. Với ý nghĩa đó, game online không dừng lại ở tư cách là một trò chơi giải trí đơn thuần, mà nó còn là một trò chơi có tính chất “gây nghiện”. Kiểm soát giờ chơi game của con cái vẫn chưa là một giải pháp tốt mà phải biết là con cái chơi loại game nào? Có ảnh hưởng đến tâm lý của trẻ không? Chị V. thuộc nhóm dân cư tại chỗ nói về lo lắng của mình: *“Nghe kể nhiều chuyện tôi thấy mấy gia đình có con trai mới lớn đều sợ con cháu mình chơi các trò chơi trên máy tính mà không học hành. Hầu như nhà nào cũng sắm máy tính cho con học và chơi ở nhà để mình quản lý dễ dàng hơn, chúng nó ta tiệm chơi vừa tốn tiền mà lại hư người. Thằng con trai tôi nó cũng chơi các trò chơi trên*

*máy tính ở nhà. Mình nhìn vào có biết gì đâu thấy chúng nó bắn nhau ỉ xèo, bắt con học nhiều thì cũng tội nó, cho nó giải lao nhưng mình phải quản lý mới được. Có con trai mới lớn sợ chúng nó hư hỏng lắm, thanh niên bây giờ đua đòi nhiều, tiếp cận với thế giới bên ngoài nhiều, học cái tốt không học đi học cái xấu chỉ khổ ba mẹ thôi”*²⁸.

Hầu hết những “tiệm internet” trên địa bàn nghiên cứu đều có khách mà đối tượng chính là thanh niên. Môi trường sống thay đổi từ nông thôn lên đô thị, đặc biệt ở những khu vực chuyển tiếp như những quận ven thì vấn đề thanh niên tiếp nhận những thay đổi ngoài xã hội theo chiều hướng tiêu cực là điều không tránh khỏi. Tâm sự của chị V. cũng là tâm sự của các bậc làm cha mẹ tại địa bàn điển cứu khi nói về vấn đề lo lắng trong giáo dục con cái mình.

Những năm gần đây, báo chí, phương tiện thông tin đại chúng đăng tin về những vụ cướp giết, giết người của những đối tượng thanh niên, có phải chăng là do hậu quả của những trò chơi game bạo lực hình thành nên nhân cách của các em?

Đô thị hóa giúp mang ánh sáng văn minh đến những vùng nông thôn, ngược lại cũng đầy rẫy những cạm bẫy cho thanh niên, nếu như các em bị cấm sử dụng internet ở nhà thì ngoài xã hội có nhiều tiệm internet cho các em tha hồ bỏ toàn thời gian học hành của mình. Ngày các em cũng xách cặp đến trường nhưng điểm đến lại không phải là trường học mà là những tiệm internet để chơi game hoặc truy cập những trang “web nóng” nhằm thỏa chí tò mò của mình. Nếu như cuộc sống của các em trước kia gần gũi với làng xóm thanh bình, những trò chơi dân gian hay những sân bóng trên những cánh đồng thì giờ đây các em lại tiếp cận với internet, những thước “phim nóng” mà đối với các em đó là điều bí mật mà các em muốn khám phá. Vấn đề giáo dục giới tính vẫn chưa được phổ biến

²⁸ L.T.V., mẫu phỏng vấn số 20, trong độ tuổi lao động thuộc nhóm dân cư tại chỗ.

cho thanh niên, là đối tượng dễ ra cần được chú ý đầu tiên về vấn đề sức khỏe tình dục để các em có thể tránh sự tò mò và những hậu quả xấu cho sức khỏe của mình. Đỉnh cao của sự tò mò về quan hệ tình dục cuốn hút nhiều đối tượng thanh niên trải nghiệm “sống thử”, nhất là đối tượng thanh niên thuê trọ có điều kiện để thực hiện sống chung với nhau trước hôn nhân.

4.3.2. Thanh niên vùng ven với quan niệm “sống thử”

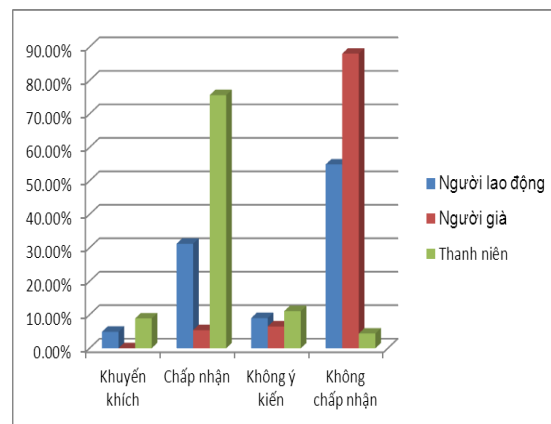
Sự gia tăng dân nhập cư thúc đẩy quá trình đô thị hoá cao độ tại những quận ven nhưng cũng là gánh nặng cho vấn đề quản lý, theo dõi về vấn đề tệ nạn xã hội, giải quyết việc làm và ổn định đời sống dân nhập cư. Vùng ven đô thu hút phần lớn dân nhập cư vì họ dễ dàng tiếp cận với dịch vụ giá rẻ và làm việc tại các khu công nghiệp hay những nghề tự do. Chúng ta dễ nhận thấy sự đan xen giữa nhóm đối tượng là dân cư tại chỗ và dân thuê trọ, tồn tại trong khu vực này một số đối tượng thanh niên là những tệ nạn xã hội như mại dâm, ma túy, hay trộm cắp, lợi dụng khu vực ven đô để dễ dàng hoạt động. Khu dân cư tại chỗ có đất và xây nhà trọ. Đặc trưng dân thuê trọ trong khu vực ven đô sống thành những khu riêng biệt có hoặc không có sự kiểm soát của chủ nhà trọ. Một số khu vực nhà trọ không có sự theo dõi hay quan sát của chủ cho thuê phòng trọ thường phức tạp vì nhiều đối tượng là tệ nạn xã hội cư trú tại đây. Những khu vực này cũng là điều kiện thuận lợi cho thanh niên sống chung với nhau trước hôn nhân hay còn gọi là “sống thử”. Ngày nay, “sống thử” đã được biết đến bởi nhiều người nhưng số người tán thành rơi nhiều vào đối tượng thanh niên (8,9%) hay chấp nhận (75,6%).

Gần 90% là những người già không tán thành cho việc “sống thử” nhất là nhóm đối tượng người già là dân địa phương, đối với họ đó là việc đi ngược lại với văn hóa, đạo đức của người Việt. “Theo tôi việc sống với nhau trước hôn nhân của thanh niên hiện nay như vậy là không được. Theo như người nước ngoài thì được nhưng mình là người Việt Nam, mình phải sống theo văn hóa của người Việt

Nam. Tôi nghĩ con gái mà đi sống như vậy nếu gặp phải người không có trách nhiệm thì sau này đời của mình sẽ ra sao, như vậy mệt lắm. Tốt nhất nên tìm hiểu kỹ rồi đi đến hôn nhân”²⁹.

Bảng 3. Quan niệm về “sống thử”

Quan niệm về “sống thử”	Khuyến khích	Chấp nhận	Không ý kiến	Không chấp nhận
Nhóm dân cư				
Người lao động	4.9%	31.2%	9.0%	54.9%
Người già	0.0%	5.4%	6.5%	88.0%
Thanh niên	8.9%	75.6%	11.1%	4.4%



(Nguồn: Kết quả xử lý bảng hỏi điều tra năm 2012)

Những đối tượng thanh niên chấp nhận hoặc tán thành việc “sống thử”, cũng có người không có điều kiện “sống thử” nhưng lại muốn thử mối quan hệ này như thế nào vì sự tò mò: “Bây giờ thì có người yêu là vui rồi, em nghe nói về “sống thử” cũng thích lắm, cũng muốn thử lắm nhưng chưa có ai đồng ý làm sao sống chung được. Trong mấy đĩa bạn chơi nhạc cũng có đĩa đang “sống thử”, nhưng nó lại không tôn trọng bạn gái nó, hay kể cho tui em nghe về chuyện của tui nó, cũng phức tạp lắm, em nghĩ nếu em có bạn gái chịu sống

²⁹ P.T.T, mẫu phỏng vấn số 8, người cao tuổi thuộc nhóm dân cư mới.

chung với em thì em sẽ thương bạn gái đó nhiều, chứ không như bạn của em cứ nói những điều không tốt về người đang sống chung với mình. Ở Sài Gòn xa quê mà có người sống chung chắc vui lắm, nhưng nếu có sống chung trước khi làm đám cưới, em không dám nói với ba mẹ em đâu vì ở quê khó lắm, không ai ủng hộ em làm đám cưới với người từng sống chung, ba mẹ em cũng không vui. Nói chung, nếu có sống chung phải giữ bí mật và nhất là đừng để có con”³⁰. “Sống thử” trong thanh niên trở nên rầm rộ nhất là nhóm đối tượng thanh niên thuê trọ, là sinh viên hay công nhân. Họ là những người sống xa gia đình, xa sự kè mếp của cha mẹ và thuê nhà trong những khu trọ. Cô T. mẫu phỏng vấn số 1 cũng là chủ nhà trọ cho biết: “Ở một số dãy phòng trọ gần đây có tồn tại tình trạng thanh niên “sống thử” rồi cãi lộn nhau (...). Có nhiều phòng cô thấy chúng nó tụ đến ở với nhau rồi mua trái cây về mời bạn bè về tổ chức liên hoan đám cưới nhưng được mấy ngày sau là cãi lộn mỗi đứa đi ở một nơi”. Gần đây có những bài viết như “nỗi đau xé lòng” nói về hậu quả của việc “sống thử” đề nặng lên vai người phụ nữ vì quan niệm trình tiết vẫn còn quan trọng văn hóa Á Đông nhất là ở những vùng nông thôn Việt Nam. Cuộc sống chuyển đổi từ nông thôn lên đô thị như những vùng ven đô thì quan niệm trên vẫn chưa thay đổi hoàn toàn, vai trò gia trưởng của nam giới vẫn còn tồn tại, chính sách xã hội chưa có hỗ trợ cho phụ nữ mang thai và sinh con như ở các nước phát triển và vì nhiều lí do khác. Người phụ nữ phải gánh chịu hết những hậu quả trong cuộc “sống thử”.

Giáo dục giới tính vẫn còn chưa được phổ biến, thanh niên chưa có được sự phòng vệ về sức khỏe tình dục và sinh sản, nhưng sự tò mò và kém hiểu biết đã dẫn các em đến những hậu quả nặng nề. Nhiều người “sống thử” phải nhiều lần nạo phá thai để dẫn đến vô sinh, hoặc nhiều trường hợp sinh viên “sống thử” phải bỏ học giữa chừng vì “lỡ” có

con. Nhìn thực tế hiện nay thì sinh viên “sống thử” cũng là chuyện bình thường đối với người trong cuộc nhưng lại đi ngược lại với vấn đề đạo đức. Vì vậy, cần phải có sự thay đổi trong quan điểm về cách nghĩ tiêu cực trong “sống thử”. Nhìn chung chúng ta chỉ thấy được mức độ “sống thử” trong thanh niên ngày càng cao do nhiều nguyên nhân và ẩn chứa đằng sau vấn đề “sống thử” là cả một hậu quả tất yếu xảy ra nhất là cho phụ nữ.

4.4. Cảm nhận thực tế của thanh niên thuộc ba nhóm dân cư

Từ những thách thức ghi nhận được từ môi trường gia đình và xã hội, nhất là vấn đề chung sống trước hôn nhân. Chúng ta đi tìm hiểu cảm nhận thực tế của thanh niên thuộc ba nhóm dân cư khi họ sống và thay đổi trong môi trường chuyển đổi từ nông thôn lên đô thị của khu vực ven đô.

4.4.1. Thanh niên thuộc nhóm dân cư tại chỗ

Nhìn từ bản thân nhóm đối tượng thanh niên nghĩ như thế nào trong quá trình chuyển đổi cuộc sống từ nông thôn lên đô thị. K., một thanh niên địa phương khi nói về bản thân mình và nói về thanh niên tại địa bàn mình cư trú “Ngày trước em còn nhỏ em hư lắm, làm cho ba mẹ lo lắng, trong nhà cũng chán, lúc đó em biết nhưng mà bạn bè rủ chơi mình không đi thì kì, mà nhỏ em chưa suy nghĩ được nhiều, sau đi làm rồi mới thấy thương ba mẹ, giờ chỉ có lo cho con em, nó còn nhỏ nhà em cũng sợ lắm. Chị thấy đó trẻ em thành phố phát triển sớm lắm, nhiều khi nó làm những việc mình không ngờ đến, cả ngày nó đi đâu ba mẹ đâu có biết, nó cứ bảo đi học đi học mình cũng tin thôi”³¹. Qua nhận định của K. chúng ta thấy cần xây dựng cho thanh niên một nền tảng về nhận thức và hiểu biết về những phức tạp ngoài xã hội, nhất là những vùng ven đô thu hút nhiều đối tượng là dân nhập cư.

K. cho rằng tuổi thanh niên là tuổi khó kiểm soát, trong môi trường sống thay đổi, điều kiện tiếp xúc

³⁰ P.V.H., mẫu phỏng vấn số 2, thanh niên nhóm dân cư thuê trọ.

³¹ H.Đ.K., mẫu phỏng vấn 11, thanh niên thuộc nhóm dân cư tại chỗ.

với công nghệ thông tin cụ thể là internet với vấn đề game online hay tụ tập những nhóm bạn bè xấu và trở nên hư hỏng. Đối tượng thanh niên là nhóm năng động nhưng cứ bị “nhốt” vào trong nhà sau giờ học, không có sân chơi thể thao hay những hoạt động phát triển thể chất. Bản thân là một thanh niên sống và lớn lên tại mảnh đất với nhiều sự chuyển đổi và K. là người bị tác động trực tiếp từ sự chuyển đổi này. Khoa không rơi vào tình trạng hư hỏng như những gia đình bán đất có tiền cho con tiêu xài, ăn chơi. K. đã cố gắng tìm cho mình một công việc là một chân bảo vệ tại khu phố để không bị thất nghiệp. Từ đó cho thấy môi trường sống đô thị đòi hỏi thanh niên phải năng động và cố gắng nhiều hơn để tìm thấy một công việc tốt cho mình. Thanh niên nhập cư có thể chấp nhận làm công nhân nhưng thanh niên tại chỗ thì không hài lòng với công việc đó vì đối với họ việc nặng nhưng lương lại thấp, họ thích làm dịch vụ, buôn bán hoặc nhân viên văn phòng. Chính vì vậy, có tình trạng các nhà máy xí nghiệp vùng ven thiếu nhân lực nhưng dân tại chỗ thì thất nghiệp. “*Thằng cháu của tui đang thất nghiệp, kêu nó đăng ký làm trong khu công nghiệp Ponchen nhưng nó đâu có chịu làm, nó chê lương thấp, nó đòi mở quán nhậu nhưng gia đình tui thì đâu có tiền cho nó mở nên đến giờ nó vẫn còn nằm nhà*”³². Môi trường sống đô thị năng động đòi hỏi thanh niên cũng phải năng động, dù là dân tại chỗ như K. hay cháu của chú L. hay nhiều đối tượng thanh niên tại chỗ khác. Nhìn nhận cuộc sống năng động có lẽ ai cũng nhìn thấy, nhất là thể hiện qua cách nhìn của thanh niên nhập cư từ nông thôn lên đô thị.

4.4.2. Thanh niên thuộc nhóm dân nhập cư

H. – một thanh niên đến từ một vùng quê làm nông nghèo và luôn đối diện với vấn đề thiên tai, lên thành phố H. được sống và làm việc tại môi trường năng động, H. luôn cảm thấy hài lòng “*Nhìn chung em vẫn thích cuộc sống ở đây hơn dưới quê*

vì ở đây vui hơn và có cơ hội đi đờn ca, ở quê thì buồn lắm, xung quanh nhà toàn là ruộng không hà, không ồn ào nhộn nhịp như ở đây, sống trên này em cũng thấy mình năng động hơn”. H. lên Sài Gòn phụ với chú cho thuê âm thanh và tổ chức “xò” âm nhạc cho chương trình đám tiệc. Hoàng ban ngày đi làm và ban đêm đi học thêm về âm nhạc để có thể làm việc độc lập và không phụ thuộc vào chú. Môi trường sống đô thị tạo điều kiện cho H. phát huy được tuổi trẻ học hỏi và khẳng định mình bằng công việc “*Ở quê không tìm được việc làm thích hợp nên em quyết định lên Sài Gòn với chú, ở đây có nhiều cơ hội để kiếm tiền và học nghề hơn*”. Không riêng vì trường hợp của H., cuộc sống công nghiệp tại những thành phố lớn là lực hút cho hầu hết những thanh niên nông thôn không muốn làm nông nghiệp và tránh những thiên tai không mang lại điều kiện cho họ kiếm việc làm và thu nhập.

Cuộc sống đô thị cũng làm cho H. tò mò và thích thử những cái mới “*Ở đây em thích làm gì thì làm, ba mẹ không kiểm soát như ở quê, ở với chú, chú cũng cho tự do hơn. Chị nhìn nè em mới xăm cái hình này trên tay, xăm tạm thời thôi, về quê thì phải xóa liền vì nếu không mà mẹ sẽ la dừ lắm, ở quê mà thấy xăm mình là mọi người bảo là hư hỏng, nhưng ở đây thì bình thường thôi, em thấy mấy đứa bạn em cũng xăm mình, xăm cho vui vậy thôi*”. Không bị sự kiểm soát của gia đình H. thử “*xăm hình trên người*”. H. còn muốn thử “*sống thử*” nhưng cũng có những cảm dỗi ngoài xã hội H. có thể nhận thức được để không bị lâm vào tệ nạn xã hội. Về game online cũng vậy “*Mặc dù không thường xuyên chơi game nhưng em vẫn biết đôi chút về game. Biết có công viên Phú Lâm là chỗ chơi nhưng ít khi ra ngoài đó chơi, vì chơi cái đó ghiền lắm, phải có nhiều thời gian, nhất là game “Võ lâm truyền kỳ” em có mấy đứa bạn đồng hương cũng lên đây đi làm mà bị ghiền game nên làm bao nhiêu tiền cũng chơi game hết, có khi ở lại đêm để chơi, người gầy hẳn luôn, lên Sài Gòn mà còn tệ hơn lúc ở quê. Em thấy vậy nên không dám chơi vì sợ bị ghiền như tụi nó*”. H. có những ước mơ và hoài bão trong công

³² T.V.L., mẫu phỏng vấn 43, người cao tuổi thuộc nhóm dân cư tại chỗ.

việc và biết phấn đấu cho tuổi thanh niên của mình. Điều làm H. cảm thấy hài lòng trong cuộc sống đô thị là được tự do, không bị kèm kẹp của gia đình.

4.4.3. Thanh niên thuộc nhóm dân cư mới

Ngược lại với sự tự do của H. là trường hợp bị gia đình kiểm soát của Đ. như đã phân tích trong phần thách thức từ môi trường giáo dục con cái. Hằng ngày Đ. giành hết thời gian cho việc học: *“Em đi học suốt không có thời gian nghỉ ngơi, tối về em còn đi học thêm vì năm nay phải thi đại học rồi nên em phải luyện thi nhiều lắm, em chỉ nghỉ được ngày chủ nhật nhưng ở đây không có sân chơi thể thao em chỉ biết ở nhà lên truy cập internet (...). Về chuyện quan hệ nam nữ em cũng hỏi ba nhưng ba em chỉ nói với em là đừng nên quan hệ trước khi kết hôn vì để có con, em với ba cũng ngại nói về chuyện đó nên em tự tìm hiểu về vấn đề quan hệ tình dục trên mạng”*.

Đ. phải sống theo sự quản lý chặt chẽ của cha mẹ và trong khuôn khổ nguyên tắc sống của gia đình nhưng em trong độ tuổi mới lớn khao khát được tiếp cận với lối sống *“hiện đại”* của một số nhóm thanh niên như quan niệm về *“sống thử”* hay những tò mò về vấn đề quan hệ tình dục. *“Em cũng thích có bạn gái và thử “sống thử” nhưng em chưa đậu đại học thì chưa có bạn được, với lại ba mẹ không cho em ra ngoài thuê nhà ở với bạn gái em đâu”*. Khi Đ. kể về những người bạn cùng lớp học, một số không xem trọng việc học và tự bỏ học để tìm thú vui trong vũ trường, khách sạn hay những tiệm game online. *“Trong lớp của em nhiều bạn bỏ giờ học đi với bỏ vào vũ trường hay khách sạn, cũng vắng mặt thường xuyên lắm. Bạn L. trong lớp nhà giàu lắm, bạn ấy có nhiều tiền còn thử ma túy nữa, em khuyên bạn mà bạn cũng đâu có nghe đâu, em cũng không biết ba mẹ bạn có biết không? Tại bạn em kể nhiều thứ lắm, vào vũ trường uống thuốc lắc sẽ thấy hưng phấn lắm, nghe vậy thôi chứ em có thử bao giờ đâu”*. Đ. ít được ra ngoài và giao du với bạn bè vì em chịu sự kiểm soát của gia đình *“Ba mẹ em đưa đi, đón về, kiểm soát giờ học của em chặt*

chẽ lắm, ba em cũng nói hoài, năm nay là năm cuối cấp quan trọng lắm vì nó quyết định cả công việc của em sau này”.

Ba đối tượng thanh niên trên không trong đối tượng là tệ nạn xã hội nhưng nghe họ nói về bạn bè và những thanh niên xung quanh họ để thấy hai mặt của xã hội và sự cần thiết có một sân chơi lành mạnh để các em phát huy được tuổi trẻ và nhất là giải quyết được những *“mù mờ”* về quan niệm tình dục để các em không bị dẫn sâu vào những tò mò này đến những tò mò khác. Trong môi trường sống tiếp cận với thông tin chúng ta không thể lấy giá trị truyền thống để khống chế sự tò mò của các em. Nhà trường và gia đình cần có sự kết hợp chặt chẽ để *“giáo huấn”* cho các em trở thành những thanh niên tốt.

Hiện tại, Đoàn thanh niên của các phường cũng tổ chức những buổi sinh hoạt tập thể chung nhưng đó không phải là sân chơi thường xuyên mà các em cần để phát triển về mặt thể chất, mà là nơi hợp mặt vào những dịp đặc biệt. Đây là sân chơi của phần nhỏ đối tượng thanh niên trên địa bàn, rơi vào nhóm đối tượng là thanh niên tại chỗ hoặc dân cư mới, nhóm đối tượng là dân thuê trọ lại không có điều kiện để tiếp cận.

5. Nguyên nhân dẫn đến những thách thức của thanh niên ven đô

Quận ven là đại bản chuyển đổi giữa nông thôn lên đô thị về cơ bản tính chất nông thôn, truyền thống vẫn còn in đậm trong lối sống của người dân. Trong điều kiện sống là đô thị bắt buộc người dân phải thích nghi với môi trường sống mới dẫn đến những vấn đề lệch lạc trong suy nghĩ và hành vi. Thanh niên ven đô cũng thế, hoặc họ sẽ khép mình lại và chấp nhận những giá trị truyền thống hay sẽ thay đổi để tiếp cận cuộc sống hiện đại. Những điều kiện khách quan như tiền bồi thường đất hay những dịch vụ ăn chơi không lành mạnh là nguyên nhân thanh niên vẫn thân vào những cuộc ăn chơi quên đi sự phấn đấu của tuổi trẻ.

Những điểm giải trí tập thể như sân chơi thể thao, công viên vẫn còn thiếu trong khi đất trống chưa thực hiện của những dự án quy hoạch còn nhiều. Không có sân chơi thể thao cho thanh niên, thanh niên ít có điều kiện tiếp cận với những phong trào giải trí lành mạnh nhất là thanh niên nhập cư.

Tệ nạn xã hội, những mô hình kinh doanh bất hợp pháp chưa được quản lý chặt chẽ là điều kiện cho sự tiếp cận của thanh niên với tệ nạn xã hội.

Giáo dục giới tính còn chưa được quan tâm đúng mức trong môi trường học đường, kích thích sự tò mò của nhóm đối tượng thanh niên và hậu quả của việc “sống thử”.

Môi trường thuê trọ phổ biến ở khu vực ven đô là điều kiện cho những cặp đôi sống trước hôn nhân. Văn hóa phụ hệ cùng với quan niệm truyền thống về “trinh tiết” tạo nên những bất bình đẳng về giới trong thanh niên, người phụ nữ luôn chịu thiệt thòi và hậu quả nặng nề nhất sau những cuộc “sống thử”.

Vai trò gia đình chưa kết hợp được với môi trường xã hội của nhóm đối tượng là thanh niên thuộc nhóm dân cư mới và thanh niên tại chỗ, do sự lo sợ con cái bị nhiễm những thói xấu ngoài xã hội, gia đình vẫn trên quan niệm trói buộc con cái họ trong khuôn khổ gia đình, làm thanh niên khó phát huy được tiềm năng tuổi trẻ của mình và học hỏi nhiều điều hay ngoài xã hội.

6. Kết luận

Trong tham luận này tác giả bài viết quan tâm đến những thách thức của thanh niên vùng ven thuộc ba nhóm dân cư gồm dân tại chỗ, dân thuê trọ và dân cư mới. Quá trình đô thị hóa là xu thế tất yếu, tuy nhiên nó cũng tồn tại nhiều “*tác động xấu*” đến thanh niên. Khu vực ven đô là nơi có quá trình chuyển biến mạnh từ nông thôn lên đô thị, những

ảnh hưởng xấu đến tầng lớp thanh niên là điều không thể tránh khỏi. Nhóm tác giả phân tích cách ứng phó của của mỗi gia đình thuộc ba nhóm dân cư trên cho về vấn đề giáo dục con cái. Liệu giải pháp kiểm soát con cái như trường hợp cha mẹ của Đ. có phải là giải pháp tối ưu và bền vững để thanh niên phát triển toàn diện về nhân cách, phát huy khả năng học hỏi, thích nghi cuộc sống ngoài xã hội. Có nên chăng gia đình chấp nhận môi trường sống thay đổi, giải thích cho con cái hiểu được đâu là tốt, đâu là xấu và đặc biệt quan tâm đến tâm tư tình cảm và nguyện vọng của con cái. Ngoài ra, chính quyền địa phương cần tạo những sân chơi lành mạnh, sân chơi thể thao cho nhóm đối tượng này để xu hướng đô thị hóa tất yếu không còn là thách thức cho nhóm thanh niên. Gia đình và xã hội cần có những biện pháp tích cực để giáo dục toàn diện nhân cách thanh niên.

Nhóm tác giả phân tích những cảm nhận thực tế của thanh niên thuộc ba nhóm dân cư. Bài tham luận dựa trên việc phân tích kết quả phỏng vấn sâu, bảng hỏi và quan sát trực tiếp tại địa bàn nghiên cứu. Tuy nhiên, nhóm tác giả chưa nêu lên được phần dự báo cho thanh niên ven đô. Nhóm tác giả sẽ tiếp tục những dự báo trong phần nghiên cứu kế tiếp từ kết quả phân tích thực trạng thanh niên ven đô, những chính sách hiện tại của chính quyền địa phương và những mong đợi của thanh niên. Thời gian dự báo theo đề án quy hoạch xây dựng TP. Hồ Chí Minh đến năm 2025, trong đó có Bình Tân là một trong sáu quận mới hiện hữu nằm trong vùng phát triển của TP. Hồ Chí Minh đến năm 2025³³.

³³ Sài Gòn giải phóng online, đề án quy hoạch xây dựng chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, thứ tư, 26/10/2011.

Some challenges for the youth in suburban areas of Ho Chi Minh City - Case study in Binh Tan district

- Ngo Thi Thu Trang
- Chau Thi Thu Thuy

University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

ABSTRACT:

Urbanization is an inevitable trend of developing countries. Urbanization process is going on in Vietnam, especially in Ha Noicapital and Ho Chi Minh City. Ho Chi Minh City attracted the majority of the youth from provinces to come and work in industrial zones, export processing zones located in suburban areas (of the City). The population growth along with the increased demand for services did promote the expansion of urban land. Fast urban space expansion has posed a lot of challenges for young people especially in terms of lifestyle. Will these youth be susceptible to the bad side of society in the transition from rural to urban areas? The

author has chosen to study the area of Binh Tan District in Ho Chi Minh City where high spontaneous urbanization takes place. Through field observations, the author observed life in the studied area which was Binh Tri Dong B Ward, Binh Tan District with the implementation of in-depth interviews for 45 subjects in three population groups under study such as: local people, new residents and immigrants. By method of interdisciplinary research in terms of sociology and geography, the author found out some challenges that the youth face in the process of suburban urbanization.

Keywords: *Urbanization, lifestyle, suburban, challenge, the youth*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

- [1]. Cao Văn Định, Giáo dục lối sống cho thanh niên đô thị hiện nay, Tạp chí Sinh hoạt lý luận, số 2, 2000.
- [2]. Dương Tự Đàm, Định hướng giá trị của thanh niên sinh viên trong sự nghiệp đổi mới ở nước ta hiện nay, Luận án tiến sĩ Triết học, 1996.
- [3]. Đỗ Ngọc Hà, Định hướng giá trị của thanh niên sinh viên hiện nay, luận án tiến sĩ, 2002.
- [4]. Đỗ Ngọc Hà, Một số nét tâm lý đặc trưng về định hướng giá trị của thanh niên hiện nay, đề tài nghiên cứu khoa học, 2006.
- [5]. Lê Như Hoa, Lối sống trong đời sống đô thị hiện nay, Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 1993.
- [6]. Lê Hương, Một số nét tâm lý đặc trưng của lứa tuổi thanh niên, đề tài nghiên cứu khoa học, 2006.

- [7]. Đặng Cảnh Khanh, Gia đình, trẻ em và sự kế thừa các giá trị truyền thống, Nxb Lao động xã hội, Hà Nội, 2003.
- [8]. Đặng Cảnh Khanh, Xã hội học thanh niên, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006.
- [9]. Trần Kiều, Thực trạng và giải pháp giáo dục đạo đức, tư tưởng chính trị, lối sống cho thanh niên học sinh, sinh viên trong chiến lược phát triển toàn diện con người Việt Nam trong thời kỳ CNH, HĐH đất nước, đề tài nghiên cứu khoa học, 2001.
- [10]. Đỗ Long, Định hướng giá trị và sự phát triển của thế hệ trẻ, đề tài nghiên cứu khoa học, 2006.
- [11]. Thái Duy Tuyên, Tìm hiểu định hướng giá trị của thanh niên Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường, Đề tài KX - 07, 1994.
- [12]. Thái Duy Tuyên, Sự biến đổi định hướng giá trị của thanh niên Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường, tạp chí Triết học, số 1/1995.
- [13]. Thế hệ trẻ Việt Nam – nghiên cứu lý luận và thực tiễn, Nxb Lao động xã hội, Hà Nội, 2001.
- [14]. Phạm Hồng Tung, văn hóa và lối sống của thanh niên Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, 2010.
- [15]. Phạm Văn Uýnh, Thực trạng thanh niên tỉnh Cà mau, những giải pháp và chính sách cần thiết của thanh niên trước yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội, tháng 7 năm 2010.
- [16]. Trần Xuân Vinh, Sự biến đổi một số giá trị cơ bản của thanh niên Việt Nam hiện nay, Tạp chí Triết học, số 1/1995.
- [17]. Lê Văn Năm và nhóm tác giả, Nông dân ngoại thành TP. HCM trong tiến trình đô thị hóa, Nxb. Tổng hợp Tp. HCM, 1997, 170p.

Tiếng nước ngoài

- [1]. Cavalli, Alessandro et Olivier Galland, L'allongement de la jeunesse, Poitiers, Actes Sud, 1993, 222 p.
- [2]. Terry Mc Gee, Revising the urban fringe: Reassessing the Challenges of the Mega-Urbanization process in Southeast Asia, University of British Columbia, Vancouver, Canada, 2008.
- [3]. Terry Mc Gee, The urban future of Vietnam. Third World Planning Review. 3:353-277, 1995.
- [4]. Galland, Olivier, Sociologie de la jeunesse. L'entrée dans la vie, Paris, Armand Colin, 1991, 231 .
- [5]. Jacques Levy et Michel Lussaut, Dictionnaire de la géographie et de l'espace des sociétés, Berlin, 2003.
- [6]. Ngo Thi Thu Trang, (2014), Périurbanisation et Modernité à Hồ Chí Minh-Ville. Étude du cas de l'arrondissement Bình Tân, Thèse de Géographie-Aménagement, UPPA, sous la direction de Vincent BERDOULAY, 419p.

Tài liệu Internet

- [1]. <http://www.baomoi.com/Bi-chong-hanh-ha-con-quay-lung-vi-mieng-dat-huong-hoa/139/8875697.epi>
- [2]. <http://tuoitre.vn/Nhip-song-tre/444068/Thanh-nien-that-nghiep-%E2%80%9Ccdanh-bong-duong-lang%E2%80%9D.html>
- [3]. <http://www.unfpa.org/swp/2003/english/ch1/index.htm>